|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN **NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và**

**19 Tập đoàn, Tổng công ty năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết của Ủy ban năm 2023)*

Năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xu hướng tác động mạnh hơn tới kinh tế toàn cầu. Các nền kinh tế lớn đối mặt với tăng trưởng thấp, thậm chí rơi vào suy thoái; doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, khả năng tiếp cận tài chính bị thắt chặt; lạm phát, hệ thống ngân hàng, nợ công, nợ của doanh nghiệp,... tiềm ẩn rủi ro; chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt; hàng rào nhập khẩu gia tăng.

Tình hình trong nước còn nhiều khó khăn và thách thức, nhưng kỳ vọng sẽ tích cực hơn khi tình hình thế giới chuyển biến; đồng thời, cũng có một số yếu tố thuận lợi, đó là: những khó khăn, thách thức lớn hiện nay cơ bản đã được xác định; doanh nghiệp đã chủ động thích ứng, có kế hoạch sản xuất, kinh doanh (SXKD) phù hợp; nhiều chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã được ban hành, bước đầu đi vào cuộc sống; lạm phát đang được kiểm soát; mặt bằng lãi suất cho vay giảm, chính sách giảm thuế giá trị gia tăng sau khi được Quốc hội thông qua sẽ phát huy hiệu quả; nhiều dự án quy mô lớn, quan trọng đã được đưa vào sử dụng, được bắt đầu thi công, thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn.

Những thuận lợi và khó khăn đan xen này sẽ tiếp tục ảnh hưởng tới mọi mặt của đời sống xã hội; trong đó, có hoạt động SXKD và đầu tư phát triển của các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) làm đại diện chủ sở hữu. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch công tác năm 2023, Ủy ban và các Tập đoàn, Tổng công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, thách thức, tận dụng tối đa những cơ hội, hoàn thành ở mức cao nhất nhiệm vụ công tác năm 2023, như sau:

**Phần I**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

**CỦA ỦY BAN VÀ 19 TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**I. ĐỐI VỚI ỦY BAN**

1. Ban hành và triển khai thực hiện chương trình hành động của Ủy ban thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Kế hoạch triển khai huy động nguồn lực của các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ủy ban; Kế hoạch hành động của Ủy ban triển khai thực hiện Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 19/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về tổng kết tình hình thực hiện Thông báo số 40-TB/TW ngày 14/9/2017 của Bộ Chính trị về Đề án “Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp”.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, điều hành để hỗ trợ, thúc đẩy các Tập đoàn, Tổng công ty duy trì hoạt động SXKD, giữ vững vai trò của doanh nghiệp nhà nước (DNNN) là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước, dẫn dắt, tạo động lực phát triển đối với nền kinh tế, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao. Tích cực đổi mới phương thức, lề lối làm việc để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các Tập đoàn, Tổng công ty trong hoạt động SXKD, đầu tư và sắp xếp lại, tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước.

3. Chủ động trao đổi ý kiến, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình xem xét, giải quyết công việc của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban để bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong thực tiễn. Tham gia ý kiến với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình các cơ quan chủ trì giải quyết công việc liên quan đến các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý. Tiếp tục rà soát các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất để phát hiện các vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Tham gia ý kiến với các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình xây dựng và hoàn thiện thể chế đối với 14 văn bản liên quan đến các Luật; 25 văn bản liên quan đến các Nghị định; 22 văn bản liên quan đến các Thông tư; 03 Đề án; 30 Báo cáo...; trong đó, gồm một số dự thảo Luật, Nghị định quan trọng, như: Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào hoạt động SXKD của doanh nghiệp, Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Giá (sửa đổi), Luật Đấu thầu (sửa đổi), Luật Thủ đô (sửa đổi), Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi), Luật Thuế Giá trị gia tăng (sửa đổi), Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi), Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP…

4. Thực hiện đầy đủ ngày càng chuyên nghiệp hơn chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với 19 Tập đoàn, Tổng công ty, cụ thể như sau:

a) Tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ của đại diện chủ sở hữu nhà nước thuộc quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ đối với doanh nghiệp giao Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu về: xây dựng Chiến lược tổng thể đầu tư, phát triển các Tập đoàn, Tổng công ty, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty xây dựng, hoàn thiện Chiến lược, Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2021-2025, Đề án cơ cấu lại giai đoạn đến năm 2025. Đến nay, về cơ bản, Ủy ban đã trình Thủ tướng xem xét, phê duyệt các Chiến lược, Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025, Đề án cơ cấu lại của các Tập đoàn, Tổng công ty thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; phê duyệt hoặc chấp thuận các Chiến lược, Kế hoạch 5 năm, Đề án cơ cấu lại của hầu hết các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban.

b) Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan đại diện chủ sở hữu được Chính phủ giao

- Hoàn thành lập báo cáo giám sát tài chính năm 2021 đối với 19/19 Tập đoàn, Tổng công ty; năm 2022 đối với 13/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[1]](#footnote-2); 6 tháng đầu năm 2023 đối với 11/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[2]](#footnote-3) và gửi Bộ Tài chính theo quy định.

- Hoàn thành phê duyệt/thông qua Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2023 của 19/19 Tập đoàn, Tổng công ty. Phê duyệt Chương trình công tác năm 2023 của Ban kiểm soát tại 12/12 Tập đoàn, Tổng công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ[[3]](#footnote-4). Giao các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2023 cho các Tập đoàn, Tổng công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ[[4]](#footnote-5).

- Chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức, hoạt động và các quy chế để phù hợp với các quy định mới của pháp luật[[5]](#footnote-6).

- Phê duyệt và chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư quan trọng của các Tập đoàn, Tổng công ty theo thẩm quyền.

- Xem xét, thẩm định phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ của một số Tập đoàn, Tổng công ty[[6]](#footnote-7).

- Về công tác sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước: Triển khai Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Ủy ban đã có chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Đề án cơ cấu lại giai đoạn đến năm 2025 (Đề án cơ cấu lại) trình Ủy ban phê duyệt hoặc xem xét, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo đó, các Tập đoàn, Tổng công ty tập trung nguồn lực vào việc cơ cấu lại ngành, lĩnh vực kinh doanh chính; đẩy mạnh thoái vốn đầu tư ngoài ngành; cơ cấu lại các đơn vị thành viên, sản phẩm, thị trường, kế hoạch đầu tư, nguồn nhân lực; tăng cường đổi mới, hiện đại hóa quản trị doanh nghiệp; kiện toàn bộ máy quản lý, kiểm soát, kiểm toán nội bộ. Đến nay, Đề án cơ cấu lại của 08 Tập đoàn, Tổng công ty đã được phê duyệt[[7]](#footnote-8); đã trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt đối với Đề án cơ cấu lại của 07 Tập đoàn, Tổng công ty[[8]](#footnote-9); 04 Đề án cơ cấu lại đang trong quá trình lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan hoặc đang được hoàn thiện lại theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền[[9]](#footnote-10).

- Về công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: Phối hợp với Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại các Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ[[10]](#footnote-11).

- Về công tác cán bộ, tiền lương, thi đua khen thưởng đối với doanh nghiệp: Kiện toàn chức danh lãnh đạo chủ chốt, Kiểm soát viên, Người đại diện phần vốn nhà nước đối với một số Tập đoàn, Tổng công ty[[11]](#footnote-12). Hướng dẫn các doanh nghiệp triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp[[12]](#footnote-13). Hoàn thành việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của 16/19[[13]](#footnote-14) doanh nghiệp và kế hoạch tiền lương năm 2023 của 15/19 doanh nghiệp[[14]](#footnote-15). Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023[[15]](#footnote-16). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo và các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng để làm cơ sở triển khai thực hiện[[16]](#footnote-17).

5. Về công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng: (i) Ủy ban đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 và kiểm tra đột xuất theo yêu cầu quản lý[[17]](#footnote-18); (ii) chỉ đạo, đôn đốc các Tập đoàn, Tổng công ty thực hiện các kết luận, kiến nghị, cảnh báo của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan đại diện chủ sở hữu về đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; (iii) phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc báo cáo, tham gia ý kiến đối với các nội dung liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; (iv) ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giải quyết khiếu nại, tố cáo[[18]](#footnote-19) theo quy định và yêu cầu của cơ quan chức năng.

6. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật, chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và yêu cầu của cấp có thẩm quyền; trong đó, có một số báo cáo, đề án quan trọng như: (1) Báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 06/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 240/TB-VPCP ngày 23/6/2023 của Văn phòng Chính phủ và tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển; (2) Phương án xử lý đối với 03 dự án, doanh nghiệp còn lại giao Ủy ban chỉ đạo việc xây dựng phương án xử lý (Tisco 2, VTM, DQS).

7. Về công tác tổ chức bộ máy: Ủy ban đã kiện toàn các chức danh Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương, Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương thuộc Ủy ban[[19]](#footnote-20); tiếp nhận công chức, viên chức, cán bộ hỗ trợ từ các doanh nghiệp; hoàn thành việc rà soát, bổ sung phê duyệt quy hoạch lãnh đạo cấp Vụ và tương đương, cấp phòng và tương đương giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031.

8. Về công tác hành chính, quản trị, thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế: Bảo đảm công tác hành chính, quản trị; vận hành hệ thống công nghệ thông tin nội bộ liên tục, thông suốt, an toàn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cho việc họp, làm việc trực tuyến, xử lý văn bản điện tử[[20]](#footnote-21); tăng cường thực hiện có hiệu quả hợp tác quốc tế, thông tin báo chí, truyền thông[[21]](#footnote-22); phối hợp với các cơ quan báo chí và các doanh nghiệp, các đơn vị có liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, đặc biệt là những nội dung có liên quan đến hoạt động của Ủy ban, tạo đồng thuận và sự ủng hộ tích cực đối với hoạt động của Ủy ban và các doanh nghiệp thuộc Ủy ban.

9. Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả ngành công thương (Ban Chỉ đạo), Ủy ban đã thực hiện đầy đủ và có kết quả các nhiệm vụ được giao, như sau:

- Đã có 08/12 dự án, doanh nghiệp đã được Bộ Chính trị đồng ý chủ trương, định hướng xử lý cụ thể; sau khi có phương án xử lý, một số dự án, doanh nghiệp đã có lãi, giảm lỗ lũy kế[[22]](#footnote-23), đã đóng góp cho ngân sách nhà nước, giảm dư nợ trung hạn và dài hạn của các dự án/doanh nghiệp, bảo đảm duy trì việc làm, đời sống cho hàng nghìn lao động, góp phần ổn định chính trị - xã hội tại địa phương.

- Đối với 03 dự án, doanh nghiệp còn lại giao Ủy ban chỉ đạo việc xây dựng phương án xử lý: Tisco 2, VTM, DQS *(không tính phương án xử lý Dự án nhà máy bột giấy Phương Nam do Bộ Công Thương thực hiện)*, Ủy ban đã hoàn thiện phương án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo và báo cáo Thường trực Chính phủ. Ủy ban sẽ tiếp tục thực hiện đúng chỉ đạo của Thường trực Chính phủ để hoàn thiện phương án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

10. Về thúc đẩy chuyển đổi số: Ủy ban đã nhanh chóng cụ thể hóa chủ trương chuyển đổi số quốc gia của Đảng và Chính phủ; định hướng hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Ủy ban, từng bước hình thành môi trường làm việc số. Thường xuyên chỉ đạo các doanh nghiệp tích cực triển khai các nội dung, giải pháp theo Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia của Chính phủ[[23]](#footnote-24); theo đó, chỉ số chuyển đổi số của Ủy ban (DTI) đã tăng 06 bậc (từ xếp cuối vào năm 2021) lên xếp thứ 2 vào năm 2022 trong nhóm các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ không cung cấp dịch vụ công, được Bộ Thông tin và Truyền thông vinh danh trước Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

**II. ĐỐI VỚI CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**1. Về kết quả SXKD**

- Các Tập đoàn, Tổng công ty tiếp tục giữ vị trí, vai trò nòng cốt, phát huy vai trò chủ lực, chủ đạo trong nhiều ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước và bảo đảm an ninh quốc phòng, đặc biệt là vấn đề có liên quan đến an ninh năng lượng; hiệu quả SXKD của các Tập đoàn, Tổng công ty duy trì ổn định; bảo đảm cân đối lớn và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ quan trọng cho nền kinh tế như điện, than, xăng dầu, hóa chất cơ bản...

- Trong năm 2023: (i) Tổng doanh thu Công ty mẹ của 19 Tập đoàn, Tổng công ty đạt 1.135.743,61 tỷ đồng, bằng 105,15% kế hoạch năm 2023 và bằng 96,57% so với cùng kỳ năm 2022; (ii) Lợi nhuận trước thuế đạt 53.256,32 tỷ đồng (không tính EVN), bằng 166,09% kế hoạch năm 2023 và bằng 110,92% so với cùng kỳ năm 2022[[24]](#footnote-25); (iii) Nộp ngân sách nhà nước đạt 79.252,01 tỷ đồng, bằng 199,96% kế hoạch năm 2023 và bằng 120,22% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó, 15/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[25]](#footnote-26) hoàn thành và vượt kế hoạch về doanh thu; 16/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[26]](#footnote-27) hoàn thành và vượt kế hoạch về lợi nhuận trước thuế (riêng VNA giảm lỗ so với Kế hoạch); 16/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[27]](#footnote-28) hoàn thành và vượt kế hoạch về nộp ngân sách nhà nước.

**2. Về xuất khẩu**

Một số Tập đoàn, Tổng công ty đã tích cực mở rộng thị trường, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, đóng góp vào sự tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu của cả nước, như: Sản lượng xuất khẩu sản phẩm thuốc lá vượt 24% kế hoạch năm, tăng 24% so với cùng kỳ và chiếm 79% sản lượng xuất khẩu toàn ngành; kim ngạch xuất khẩu gạo của Vinafood1 ước đạt 523,31 triệu USD, bằng 176,4% kế hoạch năm *(Công ty mẹ ước đạt 360,02 triệu USD, bằng 141,6% kế hoạch năm)*; kim ngạch xuất khẩu gạo của Vinafood2 đạt 700,774 triệu USD, bằng 209,75% kế hoạch năm và bằng 163,28% so với cùng kỳ *(Công ty mẹ đạt 391,531 triệu USD, bằng 239,75% kế hoạch năm và bằng 163,44% so với cùng kỳ)...*

**3. Về đầu tư phát triển**

- Năm 2023, số vốn đã giải ngân đầu tư của 19 Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu hơn 161 nghìn tỷ đồng (bằng gần 80% kế hoạch năm); trong đó, các Tập đoàn trong lĩnh vực Năng lượng có tỷ lệ giải ngân đầu tư cao, như: (i) TKV: bằng 83% kế hoạch năm, EVN: bằng 99% kế hoạch năm. Ngoài ra, một số Tập đoàn, Tổng công ty có tỷ lệ hoàn thành thực hiện đầu tư cao, như: (i) TKV: Toàn Tập đoàn hoàn thành thực hiện đầu tư 8.773 tỷ đồng/9.006 tỷ đồng, tương đương 97% kế hoạch đầu tư; (ii) EVN: Toàn Tập đoàn hoàn thành thực hiện đầu tư 90.997 tỷ đồng/91.920 tỷ đồng, tương đương 99,0% kế hoạch đầu tư; (iii) PVN: Toàn Tập đoàn hoàn thành thực hiện đầu tư 31.853 tỷ đồng/57.752 tỷ đồng, cao hơn nhiều so với tổng giá trị thực hiện đầu tư của các năm vừa qua.

- Trong năm 2023, nhiều dự án kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng đã được hoàn thành hoặc được tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để triển khai thực hiện như các Dự án: Xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, Kho cảng nhập LNG Thị Vải công suất 1 triệu tấn *(đã hoàn thành và đưa vào vận hành từ ngày 29/10/2023)*, Đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải phòng, Thành phần 3 - Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1, Xây dựng nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Xây dựng mở rộng nhà ga quốc tế T2 - Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Xây dựng nhà ga T2 - Cảng hàng không quốc tế Phú Bài *(đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ ngày 28/4/2023)*, Xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên *(đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ ngày 02/12/2023).*

- Tiến độ giải ngân trong năm 2024 và các năm tiếp theo dự kiến tiếp tục gia tăng sau khi các vướng mắc, khó khăn đã được các cấp có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý làm cơ sở để các Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm, có vai trò trong phát triển kinh tế - xã hội[[28]](#footnote-29).

**B. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**I. ĐỐI VỚI ỦY BAN**

**1. Tồn tại, hạn chế**

Việc giải quyết một số công việc thuộc quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước được thực hiện đầy đủ nhưng còn chưa bảo đảm thời hạn theo quy định như: báo cáo tài chính; báo cáo giám sát tài chính doanh nghiệp năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023; báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2022...

**2. Nguyên nhân**

- Khối lượng công việc của Ủy ban rất lớn, lĩnh vực đa dạng, tính chất phức tạp (liên quan đến 16 ngành kinh tế - kỹ thuật), một số công việc tồn đọng kéo dài qua nhiều đời chính sách, quy định; trong khi đó, số lượng cán bộ còn hạn chế, chưa đủ theo định biên, việc thu hút cán bộ có năng lực, trình độ và kinh nghiệm còn gặp khó khăn cả về cơ chế tuyển dụng và chế độ đãi ngộ.

- Một số Tập đoàn, Tổng công ty chưa thực hiện chế độ báo cáo theo đúng hạn định, đặc biệt là đối với các báo cáo tài chính và giám sát tài chính; một số Bộ, cơ quan còn có ý kiến góp ý chậm nên thời gian kéo dài.

- Một số quy định pháp luật trong việc thực hiện thẩm quyền của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước và trong hoạt động của doanh nghiệp nhà nước còn bất cập hoặc chưa rõ ràng, đồng bộ, thống nhất nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung làm ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban và các doanh nghiệp.

**II. ĐỐI VỚI CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**1. Tồn tại, hạn chế**

- Một số Tập đoàn, Tổng công ty chưa đạt được một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Ủy ban đã giao.

- Một số dự án đầu tư còn chậm tiến độ triển khai và giải ngân, công tác thanh quyết toán các dự án xây dựng cơ bản kéo dài làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Việc tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn, sắp xếp lại nhà, đất tại các Tập đoàn, Tổng công ty nhìn chung còn chậm so với yêu cầu đề ra.

- Một số Tập đoàn, Tổng công ty chưa thực hiện chế độ báo cáo theo đúng hạn định, đặc biệt là đối với các báo cáo tài chính và giám sát tài chính.

**2. Nguyên nhân**

- Tình hình chính trị quốc tế biến động phức tạp, bất ổn, khó dự báo, tác động tiêu cực đến xã hội và nền kinh tế, dẫn đến nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp: nguồn nhân lực cho hoạt động SXKD thiếu hụt cục bộ; giá nguyên, nhiên vật liệu, vật tư đầu vào, nhất là sắt, thép, xăng dầu, chi phí logistics tăng cao, làm tăng chi phí SXKD đối với các doanh nghiệp sử dụng các mặt hàng, dịch vụ này làm đầu vào.

- Thị trường xuất nhập khẩu của một số doanh nghiệp chịu nhiều tác động của cuộc khủng hoảng tại Ukraina; tỷ giá USD/VND biến động mạnh; suy thoái kinh tế, lạm phát ở một số nước là đối tác quan trọng của doanh nghiệp Việt Nam tăng cao làm nhu cầu tiêu dùng sụt giảm, các đơn hàng xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam giảm mạnh hoặc có xu hướng chững lại.

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu; tại Việt Nam, thời tiết những tháng đầu năm không thuận lợi, hạn hán, xâm nhập mặn diễn ra sớm, làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng cây trồng, dẫn tới làm giảm hiệu quả SXKD của các doanh nghiệp nông nghiệp.

- Còn tồn tại một số vướng mắc, khó khăn trong công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất như quy hoạch đất đai tại địa phương, hồ sơ giấy tờ, tranh chấp quyền sử dụng đất...; số lượng cơ sở nhà đất nhiều, rải rác trên phạm vi cả nước.

- Do những khó khăn khách quan, một số Tập đoàn, Tổng công ty có mức lợi nhuận âm, trong đó có những doanh nghiệp có quy mô lớn, có vai trò trọng yếu như EVN, VNA,... làm ảnh hưởng không nhỏ tới tổng lợi nhuận của 19 Tập đoàn, Tổng công ty.

**C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- Năm 2023, Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật và ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả hơn quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với 19 Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu, khắc phục tình trạng trước đây nhiều nhiệm vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa được thực hiện đầy đủ hoặc tồn đọng qua nhiều năm. Nhiều công việc được thực hiện tốt như: Giao kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển hàng năm cho doanh nghiệp nhanh hơn; công tác quy hoạch cán bộ được làm thống nhất, bài bản hơn; công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước, hoạt động SXKD và đầu tư tại các doanh nghiệp thường xuyên, chặt chẽ hơn, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; sâu sát, kịp thời hơn trong nắm bắt, phát hiện những khó khăn vướng mắc, tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp để chỉ đạo khắc phục hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp xử lý phù hợp; tuân thủ đầy đủ hơn các quy định về chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp, cơ chế giám sát về tài chính đối với các doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu; nhiều dự án đầu tư trọng điểm, quan trọng có tác động lớn đến thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đã được tháo gỡ khó khăn vướng mắc đi vào triển khai thực hiện.

- Ủy ban đã chú trọng đề cao nguyên tắc tuân thủ pháp luật và bảo toàn, phát triển vốn nhà nước, nhất là đối với các dự án đầu tư. Đối với những vấn đề pháp luật chưa quy định hoặc quy định chưa đủ rõ, Ủy ban đã chủ động đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn làm rõ để bảo đảm cơ sở pháp lý chặt chẽ. Qua đó, tránh những sai phạm, sơ hở trong quá trình thực hiện như trước đây đã xảy ra ở một số doanh nghiệp.

- Về cơ bản, 19 Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD; tổng giá trị vốn nhà nước được bảo toàn, phát triển; tổng doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, giá trị vốn đầu tư phát triển thực hiện và thu nhập bình quân của người lao động tăng lên, một số Tập đoàn, Tổng công ty đạt kim ngạch xuất nhập khẩu lớn; chưa phát sinh dự án đầu tư có nguy cơ rủi ro cao gây thua lỗ lớn, thất thoát vốn nhà nước; thể hiện rõ vai trò trong việc góp phần bảo đảm một số cân đối lớn của nền kinh tế, xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; là công cụ quan trọng để thực hiện ổn định kinh tế vĩ mô, đối phó với những biến động thị trường, kiềm chế lạm phát, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

**Phần II**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

**CỦA ỦY BAN VÀ CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG**

Trong bối cảnh dự báo tình hình quốc tế và trong nước năm 2024 tiếp tục có nhiều yếu tố rủi ro, phức tạp, khó lường, đặc biệt là diễn biến bất ổn địa chính trị; căn cứ vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã được Chính phủ đề ra, Ủy ban xác định phương hướng, nhiệm vụ chung mà Ủy ban và các Tập đoàn, Tổng công ty cần tập trung thực hiện có kết quả trong năm 2024, như sau:

1. Tăng cường năng lực của Ủy ban thông qua các giải pháp đồng bộ, toàn diện về chức năng, nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực; đổi mới phương thức hoạt động để thực hiện ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả hơn vai trò đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

2. Ủy ban tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, điều hành để hỗ trợ các Tập đoàn, Tổng công ty trong hoạt động SXKD; giữ vững vai trò của doanh nghiệp nhà nước là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước, dẫn dắt, tạo động lực phát triển đối với nền kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ chính trị được Nhà nước giao. Kịp thời rà soát, tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các Tập đoàn, Tổng công ty phục hồi, phát triển hoạt động SXKD, đầu tư phát triển.

3. Các Tập đoàn, Tổng công ty phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt của doanh nghiệp nhà nước trong phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xã hội nhà nước giao; đẩy mạnh đầu tư, phát triển góp phần xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ về giao thông, năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn,... Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; thực hiện quyết liệt, thực chất, có hiệu quả tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước gắn với đổi mới quản trị theo các chuẩn mực tiên tiến; đẩy mạnh chuyển đổi số, tham gia vào chiến lược phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo điều kiện và lộ trình phù hợp.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Đối với Ủy ban**

a) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền việc hoàn thiện hành lang pháp lý, phát triển mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của Ủy ban để thực hiện tốt hơn chức năng cơ quan chuyên trách, chuyên nghiệp thực hiện thống nhất chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiện toàn đủ cán bộ theo chỉ tiêu biên chế được giao, bảo đảm năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu công việc.

b) Quyết liệt triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 19/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về tổng kết tình hình thực hiện Thông báo số 40-TB/TW ngày 14/9/2017 của Bộ Chính trị về Đề án “Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp”.

c) Nghiên cứu đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các quy định cụ thể về: Cơ chế, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các Bộ, ngành với Ủy ban trong việc quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy ban và các Bộ, ngành để nâng cao hơn nữa vai trò của Ủy ban trong việc thực hiện chức năng phản biện, đóng góp ý kiến với các Bộ, ngành trong quá trình hoạch định cơ chế, chính sách pháp luật và và xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành kinh tế - kỹ thật trung và dài hạn có liên quan đến hoạt động của các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

d) Thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm thời hạn các công việc thuộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với 19 Tập đoàn, Tổng công ty. Chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, bảo đảm vai trò của DNNN trong việc phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; khẩn trương xây dựng các Chiến lược, Kế hoạch, Đề án quan trọng, Điều lệ tổ chức hoạt động để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện: (1) Chiến lược, Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 05 năm 2021-2025; (2) Đề án cơ cấu lại Tập đoàn, Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; (3) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động phù hợp với các quy định pháp luật mới được ban hành.

e)Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đối với các Tập đoàn, Tổng công ty, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính và đầu tư. Áp dụng các cơ chế và công cụ quản lý hiện đại vào công tác của Ủy ban trong việc giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD, đầu tư và tình hình tài chính của các doanh nghiệp nhằm đưa ra những quyết định quản lý và cảnh báo rủi ro sát thực và kịp thời, phù hợp.

g) Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty; đặc biệt là các Tập đoàn, Tổng công ty còn khuyết các chức danh cán bộ quản lý hoặc cán bộ quản lý bố trí chưa phù hợp, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

h) Kiện toàn đủ số lượng Kiểm soát viên và bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định.

i) Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo xử lý các dự án, doanh nghiệp thua lỗ, kém hiệu quả ngành Công Thương. Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với các Tập đoàn, Tổng công ty triển khai ý kiến của Bộ Chính trị; đẩy mạnh giải quyết các khó khăn vướng mắc còn tồn đọng.

**2. Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty**

a) Phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024; nâng cao hiệu quả SXKD; bảo toàn, phát triển vốn và các nguồn lực Nhà nước giao; đầu tư theo Chiến lược, Kế hoạch, phù hợp cơ chế kinh tế thị trường, bảo đảm hiệu quả, phát triển bền vững.

b) Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các Chiến lược, Kế hoạch, Đề án quan trọng, Điều lệ tổ chức hoạt động để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện: (1) Chiến lược, Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 05 năm 2021-2025; (2) Đề án cơ cấu lại Tập đoàn, Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; (3) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động phù hợp với các quy định pháp luật mới được ban hành.

c) Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư và giải ngân vốn đầu tư kịp thời để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư kinh doanh quan trọng, có tính kết nối, lan toả, tạo động lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt là các dự án đầu tư vào cơ sở hạ tầng, các dự án lớn, có ý nghĩa quan trọng nhiều mặt cả về kinh tế, chính trị và an ninh quốc phòng, an ninh năng lượng.

d) Thực hiện nghiêm túc, bảo đảm thời hạn các quy định về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh hiệu quả hoạt động và công khai tài chính, công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

e) Khẩn trươngđổi mới, hiện đại hóa quản trị doanh nghiệp theo cơ chế kinh tế thị trường và các nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế. Kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật. Nâng cao tính minh bạch, công khai và trách nhiệm giải trình, đặc biệt là về tài chính, đầu tư, mua sắm, sử dụng vốn nhà nước. Rà soát, phát hiện và kiên quyết xử lý dứt điểm các doanh nghiệp thua lỗ, dự án đầu tư không hiệu quả, hiệu quả thấp theo nguyên tắc thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình hoạt động kinh doanh và quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và quản lý, sử dụng vốn nhà nước.

g) Chú trọng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại, sử dụng tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường vào SXKD và quản lý; chuyển đổi mạnh sang kinh tế số phù hợp với điều kiện, yêu cầu; coi đây là yếu tố quyết định nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn tới.

h) Thực hiện nghiêm túc, khẩn trương việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Xin trân trọng báo cáo Hội nghị./.

**ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN **NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tổng kết công tác của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và**

**19 Tập đoàn, Tổng công ty năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết của Ủy ban năm 2023)*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược nước lớn ngày càng gay gắt, xu hướng tác động mạnh hơn tới kinh tế toàn cầu. Trong nước, tình hình còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng kỳ vọng sẽ tích cực hơn khi tình hình thế giới chuyển biến. Những thuận lợi và khó khăn đan xen này sẽ tiếp tục ảnh hưởng tới mọi mặt của đời sống xã hội; trong đó, có hoạt động sản xuất, kinh doanh (SXKD) và đầu tư phát triển của các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) làm đại diện chủ sở hữu. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch công tác năm 2023, Ủy ban và các Tập đoàn, Tổng công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, thách thức, tận dụng tối đa những cơ hội, hoàn thành ở mức cao nhất nhiệm vụ công tác năm 2023, như sau:

**Phần I**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

**CỦA ỦY BAN VÀ 19 TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**I. ĐỐI VỚI ỦY BAN**

1. Ban hành và triển khai thực hiện chương trình hành động của Ủy ban thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Kế hoạch triển khai huy động nguồn lực của các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ủy ban; Kế hoạch hành động của Ủy ban triển khai thực hiện Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 19/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về tổng kết tình hình thực hiện Thông báo số 40-TB/TW ngày 14/9/2017 của Bộ Chính trị về Đề án “Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp”.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, điều hành để hỗ trợ, thúc đẩy các Tập đoàn, Tổng công ty duy trì hoạt động SXKD, giữ vững vai trò của doanh nghiệp nhà nước (DNNN) là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước, dẫn dắt, tạo động lực phát triển đối với nền kinh tế, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao phó.

3. Chủ động trao đổi ý kiến, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình xem xét, giải quyết công việc của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban để bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong thực tiễn.

4. Thực hiện đầy đủ và ngày càng chuyên nghiệp hơn chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với 19 Tập đoàn, Tổng công ty.

5. Tích cực triển khai công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định và yêu cầu của cơ quan chức năng.

6. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật, chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

7. Kiện toàn các chức danh Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương, Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương thuộc Ủy ban; tiếp nhận công chức, viên chức, cán bộ hỗ trợ từ các doanh nghiệp; hoàn thành việc rà soát, bổ sung phê duyệt quy hoạch lãnh đạo cấp Vụ và tương đương, cấp phòng và tương đương giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031.

8. Đẩy mạnh công tác hành chính, quản trị, thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế.

9. Thực hiện đầy đủ và có kết quả các nhiệm vụ được giao với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả ngành Công Thương.

10. Ủy ban đã nhanh chóng cụ thể hóa chủ trương chuyển đổi số quốc gia của Đảng và Chính phủ; định hướng hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Ủy ban, từng bước hình thành môi trường làm việc số. Thường xuyên chỉ đạo các doanh nghiệp tích cực triển khai các nội dung, giải pháp theo Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia của Chính phủ; theo đó, chỉ số chuyển đổi số của Ủy ban (DTI) đã tăng 06 bậc (từ xếp cuối vào năm 2021) lên xếp thứ 2 vào năm 2022 trong nhóm các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ không cung cấp dịch vụ công, được Bộ Thông tin và Truyền thông vinh danh trước Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

**II. ĐỐI VỚI CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**1. Về kết quả SXKD**

- Các Tập đoàn, Tổng công ty tiếp tục giữ vị trí, vai trò nòng cốt, phát huy vai trò chủ lực, chủ đạo trong nhiều ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước và bảo đảm an ninh quốc phòng, đặc biệt là vấn đề có liên quan đến an ninh năng lượng; hiệu quả SXKD của các Tập đoàn, Tổng công ty duy trì ổn định; bảo đảm cân đối lớn và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ quan trọng cho nền kinh tế như điện, than, xăng dầu, hóa chất cơ bản...

- Trong năm 2023: (i) Tổng doanh thu Công ty mẹ của 19 Tập đoàn, Tổng công ty đạt 1.135.743,61 tỷ đồng, bằng 105,15% kế hoạch năm 2023 và bằng 96,57% so với cùng kỳ năm 2022; (ii) Lợi nhuận trước thuế đạt 53.256,32 tỷ đồng (không tính EVN), bằng 166,09% kế hoạch năm 2023 và bằng 110,92% so với cùng kỳ năm 2022[[29]](#footnote-30); (iii) Nộp ngân sách nhà nước đạt 79.252,01 tỷ đồng, bằng 199,96% kế hoạch năm 2023 và bằng 120,22% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó, 15/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[30]](#footnote-31) hoàn thành và vượt kế hoạch về doanh thu; 16/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[31]](#footnote-32) hoàn thành và vượt kế hoạch về lợi nhuận trước thuế (riêng VNA giảm lỗ so với Kế hoạch); 16/19 Tập đoàn, Tổng công ty[[32]](#footnote-33) hoàn thành và vượt kế hoạch về nộp ngân sách nhà nước.

**2. Về xuất khẩu**

Một số Tập đoàn, Tổng công ty đã tích cực mở rộng thị trường, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, đóng góp vào sự tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu của cả nước, như: Sản lượng xuất khẩu sản phẩm thuốc lá vượt 24% kế hoạch năm, tăng 24% so với cùng kỳ và chiếm 79% sản lượng xuất khẩu toàn ngành; kim ngạch xuất khẩu gạo của Vinafood1 ước đạt 523,31 triệu USD, bằng 176,4% kế hoạch năm *(Công ty mẹ ước đạt 360,02 triệu USD, bằng 141,6% kế hoạch năm)*; kim ngạch xuất khẩu gạo của Vinafood2 đạt 700,774 triệu USD, bằng 209,75% kế hoạch năm và bằng 163,28% so với cùng kỳ *(Công ty mẹ đạt 391,531 triệu USD, bằng 239,75% kế hoạch năm và bằng 163,44% so với cùng kỳ)*...

**3. Về đầu tư phát triển**

- Năm 2023, số vốn đã giải ngân đầu tư của 19 Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu hơn 161 nghìn tỷ đồng (bằng gần 80% kế hoạch năm); trong đó, các Tập đoàn trong lĩnh vực Năng lượng có tỷ lệ giải ngân đầu tư cao, như: (i) TKV: bằng 83% kế hoạch năm, EVN: bằng 99% kế hoạch năm. Ngoài ra, một số Tập đoàn, Tổng công ty có tỷ lệ hoàn thành thực hiện đầu tư cao, như: (i) TKV: Toàn Tập đoàn hoàn thành thực hiện đầu tư 8.773 tỷ đồng/9.006 tỷ đồng, tương đương 97% kế hoạch đầu tư; (ii) EVN: Toàn Tập đoàn hoàn thành thực hiện đầu tư 90.997 tỷ đồng/91.920 tỷ đồng, tương đương 99,0% kế hoạch đầu tư; (iii) PVN: Toàn Tập đoàn hoàn thành thực hiện đầu tư 31.853 tỷ đồng/57.752 tỷ đồng, cao hơn nhiều so với tổng giá trị thực hiện đầu tư của các năm vừa qua.

- Trong năm 2023, nhiều dự án kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng đã được hoàn thành hoặc được tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để triển khai thực hiện như các Dự án: Xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, Kho cảng nhập LNG Thị Vải công suất 1 triệu tấn *(đã hoàn thành và đưa vào vận hành từ ngày 29/10/2023)*, Đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải phòng, Thành phần 3 - Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1, Xây dựng nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Xây dựng mở rộng nhà ga quốc tế T2 - Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Xây dựng nhà ga T2 - Cảng hàng không quốc tế Phú Bài *(đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ ngày 28/4/2023)*, Xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên *(đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ ngày 02/12/2023).*

- Tiến độ giải ngân trong năm 2024 và các năm tiếp theo dự kiến tiếp tục gia tăng sau khi các vướng mắc, khó khăn đã được các cấp có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý làm cơ sở để các Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm, có vai trò trong phát triển kinh tế - xã hội.

**B. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**I. ĐỐI VỚI ỦY BAN**

1. Tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết một số công việc thuộc quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước được thực hiện đầy đủ nhưng còn chưa bảo đảm thời hạn theo quy định.

2. Nguyên nhân: Khối lượng công việc của Ủy ban lớn, tồn đọng kéo dài từ nhiều năm trước trong khi số lượng cán bộ còn hạn chế, chưa đủ theo định biên. Một số Tập đoàn, Tổng công ty chưa thực hiện chế độ báo cáo theo đúng hạn định. Hệ thống cơ chế, chính sách pháp luật chưa được bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với mô hình cơ quan chuyên trách và yêu cầu, tính chất đặc thù của việc quản lý vốn nhà nước đầu tư vào SXKD theo cơ chế thị trường...

**II. ĐỐI VỚI CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

1. Tồn tại, hạn chế trong việc hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Ủy ban đã giao; triển khai và giải ngân một số dự án đầu tư; tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn. Một số Tập đoàn, Tổng công ty chưa thực hiện chế độ báo cáo theo đúng hạn định, đặc biệt là đối với các báo cáo tài chính và giám sát tài chính.

2. Nguyên nhân: Bất ổn địa chính trị; biến đổi khí hậu, vướng mắc, khó khăn trong công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất dẫn đến nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp; nguồn nhân lực cho hoạt động SKKD thiếu hụt cục bộ; giá nguyên, nhiên vật liệu, vật tư đầu vào, nhất là sắt, thép, xăng dầu, chi phí logistics tăng cao, làm tăng chi phí SXKD đối với các doanh nghiệp sử dụng các mặt hàng, dịch vụ này làm đầu vào. Một số Tập đoàn, Tổng công ty có mức lợi nhuận âm, trong đó có những doanh nghiệp có quy mô lớn, có vai trò trọng yếu như EVN, VNA,... làm ảnh hưởng không nhỏ tới tổng lợi nhuận của 19 Tập đoàn, Tổng công ty.

**C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- Năm 2023, Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật và ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả hơn quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với 19 Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu, khắc phục tình trạng trước đây nhiều nhiệm vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa được thực hiện đầy đủ hoặc tồn đọng qua nhiều năm. Nhiều công việc được thực hiện tốt như: Giao kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển hàng năm cho doanh nghiệp nhanh hơn; công tác quy hoạch cán bộ được làm thống nhất, bài bản hơn; công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước, hoạt động SXKD và đầu tư tại các doanh nghiệp thường xuyên, chặt chẽ hơn, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; sâu sát, kịp thời hơn trong nắm bắt, phát hiện những khó khăn vướng mắc, tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp để chỉ đạo khắc phục hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp xử lý phù hợp; tuân thủ đầy đủ hơn các quy định về chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp, cơ chế giám sát về tài chính đối với các doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu; nhiều dự án đầu tư trọng điểm, quan trọng có tác động lớn đến thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đã được tháo gỡ khó khăn vướng mắc đi vào triển khai thực hiện.

- Ủy ban đã chú trọng đề cao nguyên tắc tuân thủ pháp luật và bảo toàn, phát triển vốn nhà nước, nhất là đối với các dự án đầu tư. Đối với những vấn đề pháp luật chưa quy định hoặc quy định chưa đủ rõ, Ủy ban đã chủ động đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn làm rõ để bảo đảm cơ sở pháp lý chặt chẽ. Qua đó, tránh những sai phạm, sơ hở trong quá trình thực hiện như trước đây đã xảy ra ở một số doanh nghiệp.

- Về cơ bản, 19 Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD; tổng giá trị vốn nhà nước được bảo toàn, phát triển; tổng doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, giá trị vốn đầu tư phát triển thực hiện và thu nhập bình quân của người lao động tăng lên, một số Tập đoàn, Tổng công ty đạt kim ngạch xuất nhập khẩu lớn; chưa phát sinh dự án đầu tư có nguy cơ rủi ro cao gây thua lỗ lớn, thất thoát vốn nhà nước; thể hiện rõ vai trò trong việc góp phần bảo đảm một số cân đối lớn của nền kinh tế, xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; là công cụ quan trọng để thực hiện ổn định kinh tế vĩ mô, đối phó với những biến động thị trường, kiềm chế lạm phát, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

**Phần II**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

**CỦA ỦY BAN VÀ CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY**

**I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tăng cường năng lực của Ủy ban thông qua các giải pháp đồng bộ, toàn diện về chức năng, nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực; đổi mới phương thức hoạt động để thực hiện ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả hơn vai trò đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

2. Ủy ban tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, điều hành để hỗ trợ các Tập đoàn, Tổng công ty trong hoạt động SXKD; giữ vững vai trò của doanh nghiệp nhà nước là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước, đẫn dắt, tạo động lực phát triển đối với nền kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ chính trị được Nhà nước giao. Kịp thời rà soát, tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các Tập đoàn, Tổng công ty phục hồi, phát triển hoạt động SXKD, đầu tư phát triển.

3. Các Tập đoàn, Tổng công ty phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt của doanh nghiệp nhà nước trong phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xã hội nhà nước giao; đẩy mạnh đầu tư, phát triển góp phần xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ về giao thông, năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn,... Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; thực hiện quyết liệt, thực chất, có hiệu quả tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước gắn với đổi mới quản trị theo các chuẩn mực tiên tiến; đẩy mạnh chuyển đổi số, tham gia vào chiến lược phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo điều kiện và lộ trình phù hợp.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Đối với Ủy ban**

a) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền việc hoàn thiện hành lang pháp lý, phát triển mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của Ủy ban để thực hiện tốt hơn chức năng cơ quan chuyên trách, chuyên nghiệp thực hiện thống nhất chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiện toàn đủ cán bộ theo chỉ tiêu biên chế được giao, bảo đảm năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu công việc.

b) Quyết liệt triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 19/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về tổng kết tình hình thực hiện Thông báo số 40-TB/TW ngày 14/9/2017 của Bộ Chính trị về Đề án “Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp”.

c) Nghiên cứu đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các quy định cụ thể về: Cơ chế, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các Bộ, ngành với Ủy ban trong việc quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy ban và các Bộ, ngành để nâng cao hơn nữa vai trò của Ủy ban trong việc thực hiện chức năng phản biện, đóng góp ý kiến với các Bộ, ngành trong quá trình hoạch định cơ chế, chính sách pháp luật và và xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành kinh tế - kỹ thật trung và dài hạn có liên quan đến hoạt động của các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

d) Thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm thời hạn các công việc thuộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với 19 Tập đoàn, Tổng công ty. Chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, bảo đảm vai trò của DNNN trong việc phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; khẩn trương xây dựng các Chiến lược, Kế hoạch, Đề án quan trọng, Điều lệ tổ chức hoạt động để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện: (1) Chiến lược, Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 05 năm 2021-2025; (2) Đề án cơ cấu lại Tập đoàn, Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; (3) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động phù hợp với các quy định pháp luật mới được ban hành.

e)Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đối với các Tập đoàn, Tổng công ty, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính và đầu tư. Áp dụng các cơ chế và công cụ quản lý hiện đại vào công tác của Ủy ban trong việc giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD, đầu tư và tình hình tài chính của các doanh nghiệp nhằm đưa ra những quyết định quản lý và cảnh báo rủi ro sát thực và kịp thời, phù hợp.

g) Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty; đặc biệt là các Tập đoàn, Tổng công ty còn khuyết các chức danh cán bộ quản lý hoặc cán bộ quản lý bố trí chưa phù hợp, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

h) Kiện toàn đủ số lượng Kiểm soát viên và bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định.

i) Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo xử lý các dự án, doanh nghiệp thua lỗ, kém hiệu quả ngành Công Thương. Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với các Tập đoàn, Tổng công ty triển khai ý kiến của Bộ Chính trị; đẩy mạnh giải quyết các khó khăn vướng mắc còn tồn đọng.

**2. Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty**

a) Phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024; nâng cao hiệu quả SXKD; bảo toàn, phát triển vốn và các nguồn lực Nhà nước giao; đầu tư theo Chiến lược, Kế hoạch, phù hợp cơ chế kinh tế thị trường, bảo đảm hiệu quả, phát triển bền vững.

b) Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các Chiến lược, Kế hoạch, Đề án quan trọng, Điều lệ tổ chức hoạt động để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện: (1) Chiến lược, Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 05 năm 2021-2025; (2) Đề án cơ cấu lại Tập đoàn, Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; (3) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động phù hợp với các quy định pháp luật mới được ban hành.

c) Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư và giải ngân vốn đầu tư kịp thời để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư kinh doanh quan trọng, có tính kết nối, lan toả, tạo động lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt là các dự án đầu tư vào cơ sở hạ tầng, các dự án lớn, có ý nghĩa quan trọng nhiều mặt cả về kinh tế, chính trị và an ninh quốc phòng, an ninh năng lượng.

d) Thực hiện nghiêm túc, bảo đảm thời hạn các quy định về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh hiệu quả hoạt động và công khai tài chính, công bố thông tin của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

e) Khẩn trươngđổi mới, hiện đại hóa quản trị doanh nghiệp theo cơ chế kinh tế thị trường và các nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế. Kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật. Nâng cao tính minh bạch, công khai và trách nhiệm giải trình, đặc biệt là về tài chính, đầu tư, mua sắm, sử dụng vốn nhà nước. Rà soát, phát hiện và kiên quyết xử lý dứt điểm các doanh nghiệp thua lỗ, dự án đầu tư không hiệu quả, hiệu quả thấp theo nguyên tắc thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình hoạt động kinh doanh và quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và quản lý, sử dụng vốn nhà nước.

g) Chú trọng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại, sử dụng tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường vào SXKD và quản lý; chuyển đổi mạnh sang kinh tế số phù hợp với điều kiện, yêu cầu; coi đây là yếu tố quyết định nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn tới.

h) Thực hiện nghiêm túc, khẩn trương việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Xin trân trọng báo cáo Hội nghị./.

**ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

1. Petrolimex, Vinacafe, Vinachem, Vinafood1, Vinafood2, Vinafor, Vinataba, VRG, VIMC, ACV, SCIC, EVN, VNPT. [↑](#footnote-ref-2)
2. VRG, Vinataba, Vinafor, Vinafood1, Vinachem, Petrolimex, VIMC, SCIC, Vinafood2, ACV, VNPT. [↑](#footnote-ref-3)
3. Vinafood1, Vinachem, Vinataba, TKV, EVN, Vinacafe, SCIC, VEC, VNR, MobiFone, VNPT, PVN. [↑](#footnote-ref-4)
4. Vinachem, Vinataba, Vinafood1, SCIC, Vinacafe, PVN, VNR, EVN, TKV. [↑](#footnote-ref-5)
5. Chỉ đạo Vinacafe khẩn trương rà soát, đánh giá lại Điều lệ để Báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ xem xét, giao Ủy ban thực hiện phê duyệt sửa đổi, bổ sung, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinacafe. [↑](#footnote-ref-6)
6. Đề nghị Bộ Tài chính: có ý kiến hướng dẫn liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ đến hết năm 2025 của Công ty mẹ - PVN, tham gia ý kiến về phê duyệt mức vốn điều lệ của Công ty mẹ - EVN đến hết năm 2021, xem xét và thẩm định hồ sơ về việc tăng vốn điều lệ từ nguồn thặng dư vốn cổ phần của Petrolimex; chỉ đạo VRG xây dựng phương án thông qua việc tăng vốn điều lệ của các công ty 100% vốn; giao Nhóm đại diện vốn nhà nước tại Vinafor chịu trách nhiệm xem xét để thông qua Hội đồng quản trị Vinafor phương án tăng vốn điều lệ đối với Công ty TNHH Sản xuất nguyên vật liệu giấy Việt - Nhật; cho ý kiến về việc thay đổi phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty VNPT EPAY; báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ giai đoạn 2021-2025 của Công ty mẹ TKV, tăng vốn điều lệ tại Petrolimex bằng nguồn thặng dư vốn cổ phần, phê duyệt điều chỉnh vốn điều lệ của SCIC; chỉ đạo PVN hoàn thiện phương án tăng vốn điều lệ của công ty mẹ PVN, ... [↑](#footnote-ref-7)
7. PVN, TKV, Vinachem, Petrolimex, Vinafor, ACV, VIMC, Vinafood1. [↑](#footnote-ref-8)
8. EVN, VNPT, SCIC, Vinafood1, VNR, Vinataba, VNA, Mobifone. [↑](#footnote-ref-9)
9. VRG, Vinacafe, Vinafood2, VEC. [↑](#footnote-ref-10)
10. Đã hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty mẹ - Vinafood1 và 102 cơ sở nhà đất của Công ty mẹ - Vinafood2; đã rà soát, thống nhất số liệu, hồ sơ của 323/733 cơ sở nhà, đất của VRG và các đơn vị thành viên đã có ý kiến thống nhất của các địa phương; cơ bản hoàn thành việc kiểm tra hiện trạng cơ sở nhà, đất của Vinacafe và các đơn vị thành viên; đã kiểm tra hiện trạng của 71/71 cơ sở nhà đất của Vinafor và các đơn vị thành viên, 61 cơ sở nhà đất của Vinafood1 và các đơn vị thành viên; kiểm tra 69/69 (đạt 100%) cơ sở nhà, đất của Vinataba thuộc đối tượng xử lý, sắp xếp lại; có văn bản gửi và phối hợp UBND các tỉnh/thành phố về kiểm tra hiện trạng cơ cở nhà đất của Petrolimex tại 15 tỉnh (335 cơ sở nhà đất)... [↑](#footnote-ref-11)
11. (i) Bổ nhiệm giữ chức vụ đối với 02 Chủ tịch Hội đồng thành viên, 07 Thành viên Hội đồng thành viên; (ii) bổ nhiệm lại đối với 01 Chủ tịch Hội đồng thành viên, 01 Kiểm soát viên; (iii) cử mới/cử lại Trưởng ban Kiểm soát, Kiểm soát viên kiêm nhiệm/chuyên trách tại 11 doanh nghiệp; (iv) thực hiện công tác kiểm điểm đối với 01 Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc tại EVN. [↑](#footnote-ref-12)
12. Phê duyệt rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của các doanh nghiệp giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031; phối hợp với Đảng ủy Khối về quy hoạch cấp ủy của các Đảng ủy doanh nghiệp theo đề nghị của Đảng ủy Khối và kiện toàn nhân sự Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy các doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-13)
13. Đang thẩm định: 03/19 (VEC, PVN, EVN). [↑](#footnote-ref-14)
14. Đang thẩm định: 04/19 doanh nghiệp (VEC, PVN, EVN, VNPT). [↑](#footnote-ref-15)
15. (i) Đã cử: 02 đồng chí tham dự bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp; 05 đồng chí tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; 10 đồng chí tham dự bồi dưỡng ngạch lãnh đạo quản lý cấp Vụ; 17 đồng chí đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh dành cho đối tượng 1; 01 đồng chí bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 2; 02 đồng chí bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 3; (ii) cử xét tuyển, đi học Cao cấp lý luận chính trị: hệ tập trung (21 đồng chí); hệ không tập trung (06 đồng chí), hệ hoàn chỉnh (05 đồng chí); (iii) triển khai tổ chức các khóa đào tạo cấp cao, nâng cao năng lực quản lý cho lãnh đạo quản lý các Tập đoàn, Tổng công ty tại Trung Quốc, Singapore; tổ chức các khóa đào tạo về công tác quản lý tài chính đối với công chức Ủy ban và đội ngũ nhân sự tại các doanh nghiệp; chấp thuận chủ trương cho lãnh đạo, quản lý tại các Tập đoàn, Tổng công ty được tham gia các khóa đào tạo tại nước ngoài theo đề xuất của doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-16)
16. (i) Tổ chức Hội nghị Tập huấn công tác thi đua khen thưởng cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tại 19 Tập đoàn, Tổng công ty; (ii) nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác Thi đua - Khen thưởng, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua khen thưởng của Ủy ban;

    (iii) phối hợp với Ban Thi đua khen thưởng Trung ương thực hiện Quyết định Thanh tra của Bộ Nội vụ về việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của tại các Tập đoàn, Tổng công ty; (iv) hội đồng thi đua khen thưởng của Ủy ban đã trình khen thưởng theo thẩm quyền và trình xét khen thưởng cấp nhà nước cho các tập thể, cá nhân. [↑](#footnote-ref-17)
17. Tham gia góp ý đối với Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 của một số Tập đoàn, Tổng công ty, như: PVN, Vinataba, PLX, Vinafor, TKV, Vinafood1, SCIC. [↑](#footnote-ref-18)
18. Tính đến 04/12/2023, Ủy ban tiếp nhận tổng cộng 99 đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó, đã xử lý: 71 đơn khiếu nại; 26 kiến nghị, phản ánh. [↑](#footnote-ref-19)
19. Bổ nhiệm 01 Phó Chủ tịch Ủy ban, 11 Lãnh đạo cấp Vụ (01 Chánh Văn phòng Ủy ban, 01 Phó Chánh Văn phòng, 03 Vụ trưởng, 06 Phó Vụ trưởng) và 01 Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin; 01 Phó trưởng phòng. [↑](#footnote-ref-20)
20. Tiếp nhận 10.732 văn bản đến (1.524 văn bản mật), phát hành đi 3.746 văn bản (427 văn bản mật), scan 12.916 văn bản. [↑](#footnote-ref-21)
21. Triển khai thực hiện chương trình làm việc của Lãnh đạo Ủy ban tại các nước, như: Singapore, Brunei; Hoa Kỳ (Đại học Idiana); Pháp; Tây Ban Nha; Bồ Đào Nha; Trung Quốc, Hàn Quốc và các chuyến công tác nước ngoài khác của đoàn Thủ tướng Chính phủ (Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore…). Tổ chức đón tiếp các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp lớn đến thăm và làm việc với Lãnh đạo Ủy ban và các Vụ chuyên môn, như: Đại sứ quán Singapore, Mỹ, Nhật Bản tại Việt Nam; Total Energies; Tập đoàn ZTE; Ngân hàng JBIC; Harvard Kennedy School; Ủy ban Quản lý và Giám sát tài sản nhà nước (SASAC) và các doanh nghiệp thuộc SASAC; Ngân hàng BBVA (Tây Ban Nha) và ADB; Lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco - Mỹ, Công ty AI 20X (trong chuyến công tác tại Mỹ); World Bank, Tập đoàn Hóa chất Trung Quốc... Đã có 35 cơ quan báo chí đăng tải bài viết, hình ảnh về hoạt động của Ủy ban, trung bình 30-50 tin, bài viết/ngày. [↑](#footnote-ref-22)
22. Một số dự án, doanh nghiệp đã có lãi, giảm lỗ lũy kế gồm:(i) Nhà máy sản xuất phân bón DAP 1 - Hải Phòng của Công ty cổ phần DAP - Vinachem từ năm 2017 đến nay sản xuất ổn định, hàng năm có lãi và đã hết lỗ lũy kế từ tháng 01/2022; (ii) Dự án sản xuất xơ sợi Polyester Đình Vũ - PVN có nhiều chuyển biến tích cực trong hoạt động SXKD, như: duy trì vận hành sản xuất khai thác tối đa, hiệu quả 27 dây chuyền sợi DTY, doanh thu bù đắp được chi phí biến đổi và có lợi nhuận trước định phí,…; (iii) 03 dự án, doanh nghiệp sản xuất phân bón (Dự án cải tạo, mở rộng Nhà máy sản xuất phân đạm Hà Bắc; Dự án Nhà máy sản xuất đạm Ninh Bình và Dự án Nhà máy sản xuất phân bón DAP số 2 - Lào Cai ) đã duy trì được SXKD; nỗ lực làm chủ công nghệ, từng bước nâng công suất chạy máy bình quân so với công suất thiết kế. Mặc dù, còn lỗ lũy kế, song từ năm 2021 đến nay, do thị trường thuận lợi (giá phân bón cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây), nên kết quả SXKD của 03 dự án, doanh nghiệp có cải thiện hơn: năm 2022, ước lãi 2.632 tỷ đồng, tăng hiệu quả 2.815 tỷ đồng so với năm 2021. [↑](#footnote-ref-23)
23. Ủy ban đã ban hành Kế hoạch hành động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Ủy ban năm 2023. [↑](#footnote-ref-24)
24. **Nếu tính** cả EVN, lợi nhuận trước thuế đạt 28.661,32 tỷ đồng, bằng 89,39% kế hoạch năm 2023 và bằng 133,19% cùng kỳ năm 2022. [↑](#footnote-ref-25)
25. 04 Tập đoàn, Tổng công ty không hoàn thành kế hoạch doanh thu: VRG, TKV, VNPT, Vinafor. [↑](#footnote-ref-26)
26. Tập đoàn VRG không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế. [↑](#footnote-ref-27)
27. 02 Tập đoàn, Tổng công ty không hoàn thành kế hoạch nộp NSNN: Mobifone, Vinafood1. [↑](#footnote-ref-28)
28. **Chuỗi dự án:** Khí - điện Lô B, Khí - điện LNG Sơn Mỹ; các Dự án: Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất, Thành phần 3 - Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1, Xây dựng nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành. [↑](#footnote-ref-29)
29. **Nếu tính** cả EVN, lợi nhuận trước thuế đạt 28.661,32 tỷ đồng, bằng 89,39% kế hoạch năm 2023 và bằng 133,19% cùng kỳ năm 2022. [↑](#footnote-ref-30)
30. 04 Tập đoàn, Tổng công ty không hoàn thành kế hoạch doanh thu: VRG, TKV, VNPT, Vinafor. [↑](#footnote-ref-31)
31. Tập đoàn VRG không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế. [↑](#footnote-ref-32)
32. 02 Tập đoàn, Tổng công ty không hoàn thành kế hoạch nộp NSNN: Mobifone, Vinafood1. [↑](#footnote-ref-33)